

Số: 09 /BC-HUD4

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 03 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
NĂM 2015**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4  
Địa chỉ trụ sở chính: 662 Bà Triệu, Điện Biên, TP. Thanh Hóa  
Điện thoại: 0373.851.903 Fax: 0373.710.245  
Website: [www.hud4.com.vn](http://www.hud4.com.vn); Email: [hud4@hud4.com.vn](mailto:hud4@hud4.com.vn)  
Vốn điều lệ: 150 tỷ đồng  
Mã chứng khoán: HU4

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

| TT | Thành viên HĐQT  | Chức vụ           | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|----|------------------|-------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1  | Lê Quang Hiệp    | Chủ tịch HĐQT     | 12                  | 100%  |                     |
| 2  | Đồng Phạm Bình   | Phó chủ tịch HĐQT | 12                  | 100%  |                     |
| 3  | Nguyễn Việt Hùng | Ủy viên HĐQT      | 12                  | 100%  |                     |
| 4  | Đoàn Văn Thanh   | Ủy viên HĐQT      | 11                  | 80%   | Công tác tại Hà Nội |
| 5  | Lê Đỗ Thắng      | Ủy viên HĐQT      | 12                  | 100%  |                     |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:**

+ HĐQT giám sát các hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

+ Ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo Ban Giám Đốc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD.

+ Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành.

+ Giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám Đốc và các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty.

3. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiêu ban trực thuộc.

## II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định          | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                              |
|-----|---------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <b>Văn bản nhiệm kỳ<br/>2015-2020</b> |            |                                                                                                                                                       |
| 1   | 01/NQ-HĐQT                            | 27/06/2015 | Nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ                                                                                                                 |
| 2   | 02/ NQ-HĐQT                           | 28/08/2015 | Nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH SXKD tháng 8 và 8 tháng; triển khai KH SXKD tháng 9, quý IV năm 2015 và một số công tác khác        |
| 3   | 03/ NQ-HĐQT                           | 28/08/2015 | Nghị quyết cử người đại diện phần vốn của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 tại Công ty CP Xây dựng HUD401                                           |
| 4   | 04/ NQ-HĐQT                           | 10/09/2015 | Nghị quyết về công tác nhân sự Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD405-Bình Định                                                                         |
| 5   | 05/NQ-HĐQT                            | 24/11/2015 | Nghị quyết về công tác nhân sự                                                                                                                        |
| 6   | 06/ NQ-HĐQT                           | 02/12/2015 | Nghị quyết về vay vốn ngân hàng đầu tư mua sắm máy móc thiết bị năm 2015                                                                              |
| 7   | 02/QĐ-HUD4                            | 03/7/2015  | Quyết định phê duyệt phương án kinh doanh Dự án đầu tư xây dựng Khu chung cư cao tầng Phú Sơn, TPTH                                                   |
| 8   | 01A/CV-HĐQT                           | 28/8/2015  | Công văn về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty HUD401                                                                 |
| 9   | 02A/CV-HĐQT                           | 28/8/2015  | Công văn về việc chấp thuận phương án bổ nhiệm PGĐ Công ty CP Xây dựng HUD401                                                                         |
| 10  | 03/QĐ-HĐQT                            | 01/09/2015 | Quyết định về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 nhiệm kỳ 2015-2020                                          |
| 11  | 04/QĐ-HĐQT                            | 01/09/2015 | Quyết định về việc phân công nhiệm vụ của HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 nhiệm kỳ 2015-2020                                                  |
| 12  | 04A/CV-HĐQT                           | 10/09/2015 | Công văn về việc đề nghị thoái vốn tại Công ty CP Xây dựng HUD401                                                                                     |
| 13  | 05/QĐ-HĐQT                            | 08/10/2015 | Quyết định thành lập đoàn kiểm tra để kiểm tra tình hình hoạt động SXKD tại Công ty CP Xây dựng HUD401 và Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 |
| 14  | 06/QĐ-HĐQT                            | 28/10/2015 | Quyết định thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch Upcom                                                                  |
| 15  | 06B/QĐ-HĐQT                           | 29/10/2015 | Quyết định phê duyệt kế hoạch sơn bảo trì tường                                                                                                       |

|    |                                   |            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|-----------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                   |            | ngoài nhà, khu vực hành lang bên trong và xử lý chống thấm vết nứt công trình CT1, CT2, CT3, CT4 KCC TNT phường Phú Sơn, TP Thanh Hóa                                                                                                                                      |
| 16 | 06C/QĐ-HĐQT                       | 03/11/2015 | Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát hiện trạng, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật sơn bảo trì tường ngoài nhà, khu vực hành lang bên trong và xử lý chống thấm vết nứt công trình CT1, CT2, CT3, CT4 KCC TNT phường Phú Sơn, TP Thanh Hóa |
| 17 | 06D/QĐ-HĐQT                       | 12/11/2015 | Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Sơn bảo trì tường ngoài nhà, khu vực hành lang bên trong và xử lý chống thấm vết nứt công trình CT1, CT2, CT3, CT4 KCC TNT phường Phú Sơn, TP Thanh Hóa                                                    |
| 18 | 07/QĐ-HĐQT                        | 08/12/2015 | Quyết định thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê                                                                                                                                                                                                                                   |
| 19 | 08/QĐ-HĐQT                        | 13/12/2015 | Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở thấp tầng (phân kỳ I) Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ Sông Đơ, TX Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa                                                                                                                                            |
| 20 | 09/BC-HUD4                        | 31/12/2015 | Báo cáo kiểm điểm trách nhiệm tập thể đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty HUD4 theo kết luận thanh tra số 811/KL-TTCTP                                                                                                                                              |
| 21 | <b>Văn bản nhiệm kỳ 2010-2015</b> |            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 22 | 01/TB-HUD4                        | 14/01/2015 | Thông báo ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức năm 2013                                                                                                                                                                                                                   |
| 23 | 01A/QĐ-HUD4                       | 30/6/2015  | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng (giai đoạn 2) khu B – KCN Bỉm Sơn                                                                                                                                                               |
| 24 | 01B/QĐ-HUD4                       | 30/6/2015  | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng (giai đoạn 2) khu B – KCN Bỉm Sơn                                                                                                                                                               |
| 25 | 02/BC-HUD4                        | 05/02/2015 | Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2014                                                                                                                                                                                                                                |
| 26 | 03/TB-HUD4                        | 09/02/2015 | Thông báo xác nhận danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền mặt                                                                                                                                                                                   |
| 27 | 04/TB-HUD4                        | 10/03/2015 | Thông báo ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015                                                                                                                                                                                    |
| 28 | 05/NQ-HUD4                        | 26/03/2015 | NQ cho Công ty CP Xây dựng HUD401 mượn tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty là toàn bộ 36 căn kiot tại KCC TNT Phú Sơn, TPTH làm tài sản đảm bảo nợ vay tại BIDV Thanh Hóa và ủy quyền cho người ký các chứng từ, hồ sơ liên quan đến việc cho mượn tài sản thế chấp     |
| 29 | 06/TTr-HUD4                       | 10/04/2015 | Tờ trình về việc thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án KCC 49C Lê Quang Kim, TP HCM                                                                                                                                                                                   |
| 30 | 07/TTr-HUD4                       | 10/04/2015 | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 và chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính                                                                                                                                                                       |

|    |             |            |                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|-------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 31 | 08/TTr-HUD4 | 10/04/2015 | Tờ trình phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2015                                                                                                                                                                                      |
| 32 | 09/TTr-HUD4 | 10/04/2015 | Tờ trình xin phê duyệt mức chi thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2014, kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2015                                                                                                       |
| 33 | 10/NQ-HUD4  | 10/04/2015 | NQ thông qua phương án vay vốn dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất bê tông ly tâm tại Cụm công nghiệp Vực - Xã Đông Vinh, TPTH và ủy quyền ký hồ sơ liên quan đến việc vay vốn                                                |
| 34 | 11/TTr-HUD4 | 10/4/2015  | Tờ trình thông qua báo cáo chỉ tiêu tài chính năm 2014                                                                                                                                                                              |
| 35 | 12/BC-HUD4  | 10/4/2015  | Báo cáo hoạt động năm 2014 và nhiệm kỳ 2010-2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ 2015-2020 của Ban kiểm soát Công ty                                                                                                    |
| 36 | 13/BC-HĐQT  | 10/4/2015  | Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2014 và nhiệm kỳ 2010-2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ 2015-2020 của HĐQT Công ty.                                                                                          |
| 37 | 14/BC-HĐQT  | 10/4/2015  | Báo cáo tình hình SXKD năm 2014, nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 và kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015, kế hoạch giai đoạn 2016-2020                                                                                                  |
| 38 | 15/KH-HUD4  | 10/4/2015  | Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015                                                                                                                                                                                  |
| 39 | 16/QĐ-HUD4  | 21/5/2015  | Quyết định giữ lại lô 27-BT7-1-DA nhà ở thấp tầng Biệt thự BT7-1, khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa làm tài sản của Công ty và ủy quyền các hồ sơ liên quan đến việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất |
| 40 | 17/QĐ-HUD4  | 10/6/2015  | Quyết định sử dụng lô 27-BT7-1-DA nhà ở thấp tầng Biệt thự BT7-1, Khu đô thị mới Đông Sơn, P. An Hoạch, TPTH làm tài sản thế chấp tại ngân hàng BIDV - Thanh Hóa và ủy quyền ký các chứng từ, hồ sơ liên quan đến việc thế chấp     |

### **III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã bầu ra HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 gồm:

#### **1. Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2015-2020:**

- |                                                      |                 |
|------------------------------------------------------|-----------------|
| - Ông Lê Quang Hiệp, sinh năm 1962, KSXD             | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Đồng Phạm Bình, sinh năm 1958, KSXD            | - PCT HĐQT      |
| - Ông Nguyễn Việt Hùng, sinh năm 1979, KSXD          | - TV HĐQT       |
| - Ông Đoàn Văn Thanh, sinh năm 1973, Cử nhân kinh tế | - TV HĐQT       |
| - Ông Lê Đỗ Thắng, sinh năm 1974, KSXD               | - TV HĐQT       |

## 2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020:

Bà Hà Thị Hạnh, Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2010-2015 thôi tham gia Ban kiểm soát do nhiệm vụ công tác; ông Lăng Khắc Cường, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2015thôi không tham gia Ban kiểm soát do nhiệm vụ công tác.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu gồm:

- |                                             |                         |
|---------------------------------------------|-------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, Cử nhân kinh tế | - Trưởng Ban kiểm soát. |
| - Bà Lê Thị Mậu, Cử nhân kinh tế            | - TV Ban kiểm soát.     |
| - Bà Nguyễn Thị Hoa, KSKTXD                 | - TV Ban kiểm soát.     |

## IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (Phụ lục kèm theo).
2. Giao dịch cổ phiếu: không có.
3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). không có.

## V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT.Chủ tịch

Phó Chủ tịch



*[Signature]*

*Trần Phạm Bình*

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÓ ĐÔNG NỘI BỘ**

| STT | Tên tổ chức/Cá nhân                          | Người có liên quan                                                 | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/DKKD | Nơi cấp CMND/DKKD       | Địa chỉ                                                 | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|-------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Lê Quang Hiệp                                |                                                                    | Chủ tịch HĐQT       | 171816709    | CA Thanh Hóa            | KĐTM Đông Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá            | 130.900                    | 0,88%                         |         |
|     | Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị | Đại diện phần vốn của Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị |                     | 0100106144   | Sở Kế hoạch Đầu tư TPHN | Tòa nhà M5- 91 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội                 | 4.500.000                  | 30%                           |         |
|     | Lê Thị Minh Ngọc                             | Vợ                                                                 |                     | 171746944    | CA Thanh Hóa            | Nhà 20 BT2 KĐTM Đông bắc ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá | 159.500                    | 1,07%                         |         |
|     | Nguyễn Thị Mật                               | Mẹ                                                                 |                     |              |                         | 120 Tân An, Ngọc Trạo, TP Thanh Hóa                     | 0                          |                               |         |
|     | Lê Quốc Khánh                                | Em trai                                                            |                     | 012 753 198  | CA Hà Nội               | 1111, CT4A, Khu ĐT Mỹ Đình, Hà Nội                      | 29.000                     | 0,20%                         |         |
|     | Lê Thị Hà                                    | Em gái                                                             |                     | 171351448    | CA Thanh Hóa            | 503 Lê Hoàn, Tp Thanh Hóa                               | 6.500                      | 0,05%                         |         |
|     | Lê Quốc Huy                                  | Em trai                                                            |                     | 171 473576   | CA Thanh Hóa            | Lô6 Nơ3 KĐT mới Đông Bắc Ga - P.Đông thọ- TP Thanh Hóa  | 13.000                     | 0,09%                         |         |
|     | Lê Thị Hồng                                  | Chị gái                                                            |                     | 171623267    | CA Thanh Hóa            | Quang trung, Ngọc Trạo, Tp Thanh Hóa                    | 0                          |                               |         |
|     | Lê Quang Minh                                | Con                                                                |                     |              |                         | Nhà 20 BT2 KĐTM Đông bắc ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá | 0                          |                               |         |
|     | Lê Thị Hương                                 | Con                                                                |                     |              |                         | Nhà 20 BT2 KĐTM Đông bắc ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá | 0                          |                               |         |

|   |                                                 |                                                                             |                      |            |                            |                                                                   |           |       |
|---|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------|-------|
| 2 | Đông Phạm Bình                                  |                                                                             | Phó CT<br>HDQT       | 170356238  | CA Thanh Hóa               | Lô 30, Nơ 4, KĐT M Đông bắc ga,<br>P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá     | 58.400    | 0,39% |
|   | Nguyễn Thị Tuất                                 | Vợ                                                                          |                      | 171759227  | CA Thanh Hóa               | Lô 30, Nơ 4, KĐT M Đông bắc ga,<br>P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá     | 134.510   | 0,90% |
|   | Đông Phạm Chung                                 | Con                                                                         |                      | 173341174  | CA Thanh Hóa               | Lô 30, Nơ 4, KĐT M Đông bắc ga,<br>P. Đông Thọ, TP. Thanh Hoá     | 0         |       |
|   | Đông Phạm Thắng                                 | Anh                                                                         |                      | 173359058  | CA Thanh Hóa               | 60 Lê Ngọc Hân, Ngọc Trạo, thành<br>phố Thanh hóa                 | 0         |       |
|   | Đông Thị Hòa                                    | Chị ruột                                                                    |                      | 171152920  | CA Thanh Hóa               | Xóm 8, Quảng Thắng, TP Thanh<br>Hóa                               | 0         |       |
|   | Đông Thị Vân                                    | Em gái                                                                      |                      | 170078228  | CA Thanh Hóa               | Xóm 8 Quảng Thắng, TP Thanh<br>Hóa                                | 0         |       |
|   | Đông Thị Hoa                                    | Em gái                                                                      |                      | 170078164  | CA Thanh Hóa               | Bút Sơn, Hoàng Hóa, Thanh Hóa                                     | 0         |       |
| 3 | Nguyễn Việt Hùng                                |                                                                             | TV HDQT/<br>Giám đốc | 171701870  | Thanh Hóa                  | Lô 33 Khu dân cư mới, P. Lam<br>Sơn, TP. Thanh Hóa                | 25.400    | 0,17% |
|   | Tổng công ty Đầu tư<br>Phát triển nhà và đô thị | Dại diện phần vốn<br>của Tổng công ty<br>Đầu tư Phát triển<br>nhà và đô thị |                      | 0100106144 | Sở Kế hoạch Đầu<br>tư TPHN | Tòa nhà M5- 91 Nguyễn Chí<br>Thanh, Hà Nội                        | 1.650.000 | 11%   |
|   | Nguyễn Thị Vân                                  | Vợ                                                                          |                      | 17235533   | CA Thanh Hóa               | Lô 33 Khu dân cư mới, P. Lam<br>Sơn, TP. Thanh Hóa                | 0         |       |
|   | Đặng Thị Phương                                 | Mẹ                                                                          |                      | 170092746  | CA Thanh Hóa               | Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn,<br>Thanh Hóa                      | 0         |       |
|   | Nguyễn Tường Vy                                 | Con                                                                         |                      |            |                            | Lô 33 Khu dân cư mới, P. Lam<br>Sơn, TP. Thanh Hóa                | 0         |       |
|   | Nguyễn Tường Vinh                               | Con                                                                         |                      |            |                            | Lô 33 Khu dân cư mới, P. Lam<br>Sơn, TP. Thanh Hóa                | 0         |       |
|   | Nguyễn Tấn Thanh                                | Anh ruột                                                                    |                      | 171828336  | CA Thanh Hóa               | Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn,<br>Thanh Hóa                      | 0         |       |
| 4 | Đoàn Văn Thanh                                  |                                                                             | Thành viên<br>HDQT   | 012710444  | Thanh Hóa                  | TT Công ty Xây lắp điện 4, Mỹ<br>Đĩnh 2, Từ Liêm, Hà Nội          | 9.100     | 0,06% |
|   | Tổng công ty Đầu tư<br>Phát triển nhà và đô thị | Dại diện phần vốn<br>của Tổng công ty<br>Đầu tư Phát triển<br>nhà và đô thị |                      | 0100106144 | Sở Kế hoạch Đầu<br>tư TPHN | Tòa nhà M5- 91 Nguyễn Chí<br>Thanh, Hà Nội                        | 1.500.000 | 10%   |
|   | Lê Thị Ngân                                     | Vợ                                                                          |                      | 012891724  | CA. Hà nội                 | TT Công ty Xây lắp điện 1, Mỹ<br>Đĩnh, Từ Liêm, Hà Nội            | 0         |       |
|   | Đoàn Văn Quang                                  | Bố                                                                          |                      |            |                            | U16, Khu TT C26-Bộ Công An, Tổ<br>7, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội | 0         |       |
|   | Lê Thị Lượ                                      | Mẹ                                                                          |                      |            |                            | U16, Khu TT C26-Bộ Công An, Tổ<br>7, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội | 0         |       |

|   |                  |          |                   |           |              |                                                                |        |       |
|---|------------------|----------|-------------------|-----------|--------------|----------------------------------------------------------------|--------|-------|
|   | Đoàn Thị Liên    | Chị      |                   | 013120491 | CA.Hà nội    | Tổ 3, Thôn Trường Lam, P.Việt Hưng, Q.Long Biên, Hà Nội        | 0      |       |
|   | Đoàn Văn Vinh    | Anh      |                   | 012974648 | CA.Hà nội    | U16, Khu TT C26-Bộ Công An, Tổ 7, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội | 0      |       |
|   | Đoàn Thanh Hải   | Anh      |                   | 013345624 | CA.Hà nội    | TT Công ty Xây lắp điện I, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội            | 0      |       |
|   | Đoàn Đình Giang  | Con trai |                   |           |              | TT Công ty Xây lắp điện I, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội            | 0      |       |
|   | Đoàn Việt Hà     | Con trai |                   |           |              | TT Công ty Xây lắp điện I, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội            | 0      |       |
| 5 | Lê Đỗ Thắng      |          | TVHĐQT/<br>Phó GD | 171896685 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 20.700 | 0,14% |
|   | Lê Đỗ Tùng       | Bố dè    |                   | 170005480 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Thị Thoa      | Mẹ dè    |                   | 172990848 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Đỗ Toàn       | Anh      |                   | 171598257 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Thị Thủy      | Em       |                   | 171896674 | CA Thanh Hóa | Xóm 8 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Đỗ Thuận      | Em       |                   | 171684122 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 8.750  | 0,06% |
|   | Lê Thị Hòa       | Em       |                   | 172024651 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Thị Mai       | Vợ       |                   | 171871179 | CA Thanh Hóa | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Minh Nguyệt   | Con      |                   |           |              | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
|   | Lê Diệp Chi      | Con      |                   |           |              | Xóm 6 Đông Cương, TP. Thanh Hoá                                | 0      |       |
| 6 | Nguyễn Văn Huyền |          | Phó Giám đốc      | 171806978 | CA Thanh Hóa | Nhà 14 BT3, Khu đô thị mới Đông Bắc Ga, Đông Thọ, Tp Thanh Hóa | 58.000 | 0,39% |
|   | Nguyễn Thị Hoa   | Vợ       |                   | 171806977 | CA Thanh Hóa | Nhà 14 BT3, Khu đô thị mới Đông Bắc Ga, Đông Thọ, Tp Thanh Hóa | 52.945 | 0,36% |
|   | Nguyễn Thị Hoà   | Con      |                   | 172331514 | CA Thanh Hóa | Nhà 14 BT3, Khu đô thị mới Đông Bắc Ga, Đông Thọ, Tp Thanh Hóa | 29.000 | 0,20% |
|   | Nguyễn Đức Mạnh  | Con      |                   | 172949800 | CA Thanh Hóa | Nhà 14 BT3, Khu đô thị mới Đông Bắc Ga, Đông Thọ, Tp Thanh Hóa | 29.000 | 0,20% |
|   | Nguyễn Thị Liên  | Chị gái  |                   |           |              | Xuân lộc, Triệu sơn, Thanh Hóa                                 | 0      |       |
|   | Nguyễn Văn Hoan  | Anh      |                   |           |              | P. Tân Sơn, Tp Thanh Hóa                                       | 0      |       |

|   |                  |         |              |           |              |                                             |        |        |                                   |
|---|------------------|---------|--------------|-----------|--------------|---------------------------------------------|--------|--------|-----------------------------------|
|   | Nguyễn Văn Hân   | anh     |              |           |              | Thị trấn Triệu Sơn, Thanh Hóa               | 0      |        |                                   |
|   | Nguyễn Thị Lịch  | Anh     |              |           |              | Thị trấn Triệu Sơn, Thanh Hóa               | 0      |        |                                   |
|   | Nguyễn Thị Lan   | Em      |              |           |              | Tân Sơn, Tp Thanh hóa                       | 0      |        |                                   |
|   | Nguyễn Văn Hưng  | Em      |              |           |              | Thị trấn Triệu Sơn, Thanh Hóa               | 0      |        |                                   |
| 7 | Hoàng Anh Tuấn   |         | Phó Giám đốc | 171539893 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 81.859 | 0,55%  |                                   |
|   | Hoàng Trọng Lý   | Bố đẻ   |              | 170009175 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Ngô Thị Quyền    | Mẹ đẻ   |              | 170690206 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Trần Thị Ngọc    | Vợ      |              | 171205739 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Thùy Trang | Con     |              | 172992161 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Linh Giang | Con     |              | 173363021 | CA Thanh Hóa | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Ân Thiên   | Con     |              |           |              | Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, TP Thanh Hóa        | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Thị Vân    | Em gái  |              | 024501047 | CA TP HCM    | Q. Bình Thạnh, TP HCM                       | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Văn Dũng   | Em trai |              | 025218018 | CA TP HCM    | Q. Bình Thạnh, TP HCM                       | 0      |        |                                   |
|   | Hoàng Trọng Hải  | Em trai |              | 171826432 | CA Thanh Hóa | Phố Cột Cờ, P. Tân Sơn, TP Thanh Hóa        | 29.195 | 0,20%  |                                   |
|   | Hoàng Tiến Quân  | Em trai |              | 024920925 | CA TP HCM    | Q. Bình Thạnh, TP HCM                       | 0      |        |                                   |
| 8 | Hà Thị Hạnh      |         | Trưởng BKS   | 171665119 | CA Thanh Hóa | Lô 48, phố 13, phường Lam Sơn, Tp Thanh Hóa | 32.680 | 0,22%  | Thời Trưởng BKS từ ngày 15/6/2015 |
|   | Hà Minh Huyền    | Bố đẻ   |              | 172352401 | CA Thanh Hóa | Xuân Vinh, Thọ Xuân, Thanh Hóa              | 0      |        |                                   |
|   | Nguyễn Thị Lý    | Mẹ đẻ   |              | 170899373 | CA Thanh Hóa | Xuân Vinh, Thọ Xuân, Thanh Hóa              | 0      |        |                                   |
|   | Lê Mạnh Hồng     | Chồng   |              | 171646457 | CA Thanh Hóa | Lô 48, phố 13, phường Lam Sơn, Tp Thanh Hóa | 8.700  | 0,058% |                                   |
|   | Lê Hà Minh       | Con     |              |           |              | Lô 48, phố 13, phường Lam Sơn, Tp Thanh Hóa | 0      |        |                                   |

|    |                        |          |                |              |              |  |                                                                         |       |       |                              |
|----|------------------------|----------|----------------|--------------|--------------|--|-------------------------------------------------------------------------|-------|-------|------------------------------|
|    | Lê Hà Chi              | Con      |                |              |              |  | Lô 48, phố 13, phường Lam Sơn, Tp Thanh Hóa                             | 0     |       |                              |
|    | Hà Thị Thu Hòa         | Em       |                | 172354301    | CA Thanh Hóa |  | Xuân Vinh, Thọ Xuân, Thanh Hóa                                          | 0     |       |                              |
| 9  | Nguyễn Thị Thanh Thúy  |          | Trưởng BKS     | 171564616    | CA Thanh Hóa |  | SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa                              | 2.240 | 0,01% | Trưởng BKS từ ngày 15/6/2015 |
|    | Nguyễn Đình Tuất       | Bố đẻ    |                | 171586946    | CA Thanh Hóa |  | SN 57, Đường Chu Văn An, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa                    | 0     |       |                              |
|    | Phan Thị Tiến          | Mẹ đẻ    |                | 171564613    | CA Thanh Hóa |  | SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa                     | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Thị Thanh Uyên  | Em gái   |                | 171564704    | CA Thanh Hóa |  | SN 91, Đường Lê Lai, P. Đông Sơn, TP Thanh Hóa                          | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Phan Thanh Long | Em trai  |                | 171759889    | CA Thanh Hóa |  | SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa                     | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Thị Thanh Giang | Em gái   |                | 038179000025 | CA Hà nội    |  | SN 614, NO2 Bán Đảo Linh Đàm, P. Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Thị Thanh Duyên | Em gái   |                | 142748930    | CA Hải Dương |  | SN 06 Ngõ 278, Nguyễn Hữu Cầu, P. Ngọc Châu, TP Hải Dương               | 0     |       |                              |
|    | Trần Đức Hiếu          | Con trai |                | 174505518    | CA Thanh hóa |  | SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa                              | 0     |       |                              |
|    | Trần Thị Thủy Quỳnh    | Con gái  |                |              | Còn nhỏ      |  | SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa                              | 0     |       |                              |
| 10 | Nguyễn Thị Hoa         |          | Thành viên BKS | 172931337    | CA Thanh Hóa |  | Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                           | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Văn Vĩnh        | Bố đẻ    |                | 171822413    | CA Thanh Hóa |  | Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                          | 0     |       |                              |
|    | Ngô Thị Hạnh           | Mẹ đẻ    |                | 173543987    | CA Thanh Hóa |  | Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                          | 0     |       |                              |
|    | Lê Đức Tâm             | Chồng    |                | 172315681    | CA Thanh Hóa |  | Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                           | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Văn Hưng        | Anh      |                | 172927192    | CA Thanh Hóa |  | Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                          | 0     |       |                              |
|    | Nguyễn Thị Lê          | Em       |                | 173525707    | CA Thanh Hóa |  | Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa                                          | 0     |       |                              |
| 11 | Lăng Khắc Cường        |          | Thành viên BKS | 186209616    | CA Nghệ An   |  | P.1105, Nhà CT3 chung cư Phú Sơn, P. Phú Sơn, Tp Thanh Hóa              | 1.500 | 0,05% |                              |

|    |                 |        |                |              |                   |                                                            |        |       |                             |
|----|-----------------|--------|----------------|--------------|-------------------|------------------------------------------------------------|--------|-------|-----------------------------|
|    | Lăng Minh Tiến  | Bố đẻ  |                | 186539697    | CA Nghệ An        | Khối 2, thị trấn Yên Thành, Nghệ An                        | 0      |       |                             |
|    | Hoàng Thị Hiền  | Mẹ đẻ  |                | 180951318    | CA Nghệ An        | Khối 2, thị trấn Yên Thành, Nghệ An                        | 0      |       |                             |
|    | Lê Thị Hòa      | Vợ     |                | 172024651    | CA Thanh Hóa      | P.1105, Nhà CT3 chung cư Phú Sơn, P. Phú Sơn, Tp Thanh Hóa | 0      |       |                             |
|    | Lăng Khắc Bảo   | Con    |                |              |                   | P.1105, Nhà CT3 chung cư Phú Sơn, P. Phú Sơn, Tp Thanh Hóa | 0      |       |                             |
|    | Lăng Khắc Đại   | Anh    |                | 182314494    | CA Nghệ An        | Khối 2, thị trấn Yên Thành, Nghệ An                        | 0      |       |                             |
|    | Lăng Thị Cương  | Chị    |                | 182458501    | CA Nghệ An        | Khối 2, thị trấn Yên Thành, Nghệ An                        | 0      |       |                             |
|    | Lăng Khắc Dũng  | Em     |                | 186428096    | CA Nghệ An        | Khối 2, thị trấn Yên Thành, Nghệ An                        | 0      |       |                             |
| 12 | Lê Thị Mậu      |        | Thành viên BKS | 171608193    | CA Thanh Hóa      | Phố Lam Sơn 1, P Nam Ngạn,                                 | 41.470 | 0,28% | TV BKS kể từ ngày 15/6/2015 |
|    | Lê Văn Mau      | Bố đẻ  |                | 171031747    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Đỗ Thị Tung     | Mẹ đẻ  |                | 171679228    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Phạm Minh Thuận | Chồng  |                | 171579333    | CA Thanh Hóa      | Phố Lam Sơn 1, P Nam Ngạn,                                 | 0      |       |                             |
|    | Lê Thị Minh     |        |                | 171533279    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Lê Thị Minh     |        |                | 173808318    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Lê Thị Bốn      |        |                | 171709749    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Lê Thị Xinh     |        |                | 172264209    | CA Thanh Hóa      | Thịệu Phúc, Thiệu Hóa, Thanh Hóa                           | 0      |       |                             |
|    | Phạm Minh Hiếu  | Con đẻ |                |              |                   | Phố Lam Sơn 1, P Nam Ngạn,                                 | 0      |       |                             |
|    | Phạm Minh Trung | Con đẻ |                |              |                   | Phố Lam Sơn 1, P Nam Ngạn,                                 | 0      |       |                             |
| 13 | Nguyễn Thị Nhan |        | Kế toán trưởng | 171577534    | CA Thanh Hóa      | 27/266 Thành Thái, Đông Thọ, TP. Thanh Hóa                 | 20.280 | 0,14% |                             |
|    | Đỗ Doãn Hoa     | Chồng  |                | 334851125116 | Bộ đội biên phòng | 27/266 Thành Thái, Đông Thọ, TP. Thanh Hóa                 | 0      |       |                             |

|                 |          |  |           |              |                                                              |   |  |
|-----------------|----------|--|-----------|--------------|--------------------------------------------------------------|---|--|
| Nguyễn Thị Kỳ   | Mẹ       |  | 170627112 | CA Thanh Hóa | 78, đường 3 Đông Phát, Đông vệ, TP.TH                        | 0 |  |
| Đỗ Tuấn Đạt     | Con trai |  |           |              | 27/266 Thành Thái, Đông Thọ, TP. Thanh Hóa                   | 0 |  |
| Đỗ Thị Vân Anh  | Con gái  |  | 173347753 | CA Thanh Hóa | 27/266 Thành Thái, Đông Thọ, TP. Thanh Hóa                   | 0 |  |
| Nguyễn Thị Sắc  | Em ruột  |  | 171614864 | CA thanh Hóa | 364 Bà triệu, Đông thọ, Thanh hóa                            | 0 |  |
| Nguyễn Văn Hùng | Em ruột  |  | 173354916 | CA Thanh Hóa | 78, Đường 3, Đông Phát, Đông vệ, TP.TH                       | 0 |  |
| Nguyễn Văn Minh | Em ruột  |  | 013086888 | CA Hà Nội    | P.408, nhà N11, khu TT BDBP, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 0 |  |

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

